

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý
cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20/6/2017;

Căn cứ Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010;

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật;

Căn cứ Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/08/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 2584/QĐ-BTP ngày 25/12/2020 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 154/TTr-STP ngày 30/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- CT, PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- Lưu: VT, K11.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

KẾ HOẠCH**Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý
cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2021
trên địa bàn tỉnh Bình Định**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày tháng 01 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**1. Mục tiêu**

Thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính, đảm bảo 100% người khuyết tật có khó khăn về tài chính được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu; tiếp tục các hoạt động truyền thông và tăng cường năng lực thực hiện trợ giúp pháp lý cho người thực hiện trợ giúp pháp lý nhằm nâng cao số lượng và chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính; đánh giá lại kết quả thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật giai đoạn 2012 - 2020 và nghiên cứu, đề xuất cho các hoạt động trợ giúp pháp lý cho giai đoạn 2021 - 2030.

2. Yêu cầu

a) Bám sát nội dung chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật theo Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật (Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016); Quyết định 1190/QĐ-TTg ngày 05/08/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030.

b) Các hoạt động cụ thể, khả thi, phù hợp với đặc thù của người khuyết tật; xác định rõ đơn vị có trách nhiệm thực hiện, đơn vị phối hợp và thời gian thực hiện.

c) Có sự tham gia, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có liên quan, nhất là các cơ quan, tổ chức về người khuyết tật trong quá trình triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

d) Việc triển khai các hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính có thể lồng ghép với các hoạt động trợ giúp pháp lý khác nhằm đảm bảo khả thi, hiệu quả.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT CÓ KHÓ KHĂN VỀ TÀI CHÍNH

1. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính; khảo sát, kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030

Hoạt động: Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp.

b) *Đơn vị phối hợp:* Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội người khuyết tật, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra:* Các văn bản hướng dẫn, kết quả kiểm tra.

2. Truyền thông về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính

Hoạt động: Truyền thông về quyền trợ giúp pháp lý và giới thiệu người khuyết tật có khó khăn về tài chính trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông khác phù hợp với các dạng tật của người khuyết tật, đặc biệt trong dịp kỷ niệm ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4) và ngày Người khuyết tật thế giới (3/12).

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định; Đài truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố và báo địa phương; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, Hội người khuyết tật, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra:* Các sản phẩm truyền thông được thực hiện (Bảng thông tin về trợ giúp pháp lý, Tờ thông tin về trợ giúp pháp lý, Hợp tin về trợ giúp pháp lý, tờ gấp pháp luật hoặc phương tiện khác có chứa nội dung thông tin về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính...), nhận thức về quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính được nâng cao.

3. Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính

Hoạt động 1: Tăng cường phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, Hội người khuyết tật, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật để phát hiện nhu cầu trợ giúp pháp lý và giới thiệu người khuyết tật có khó khăn về tài chính đến Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước khi họ có yêu cầu trợ giúp pháp lý.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Cơ quan tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, Hội người khuyết tật, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra:* Nhu cầu của người khuyết tật có khó khăn về tài chính được đáp ứng.

Hoạt động 2: Thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính, đảm bảo 100% người khuyết tật có khó khăn về tài chính được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, cơ quan tiền hành tố tụng và Hội người khuyết tật, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra:* Nhu cầu của người khuyết tật có khó khăn về tài chính được đáp ứng.

4. Nâng cao năng lực cho người thực hiện trợ giúp pháp lý

Hoạt động: Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính (cụ thể từng dạng tật) đối với đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra:* Các lớp tập huấn được tổ chức.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm giúp UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và báo cáo việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi toàn tỉnh.

2. Các đơn vị có liên quan thuộc UBND tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tổ chức thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

3. Kinh phí thực hiện:

a) Kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính được bố trí trong ngân sách hằng năm của địa phương; các Chương trình mục tiêu quốc gia, các Chương trình, Đề án liên quan khác theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước; đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có).

b) Sở Tư pháp lập dự toán kinh phí ngân sách đối với các hoạt động do địa phương chủ trì thực hiện. Việc lập, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành./.